

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN L
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HS-ST
Ngày: 11-01-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN L, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hùng Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Ân.

Ông Nguyễn Văn Thuận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến L, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến L, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Bình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến L, tỉnh Long An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1979. ĐKTT: Ấp 1, xã Phước L, huyện B, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 5/12; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Nh và bà Bùi Thị Kim X; Bản thân có vợ tên Quảng Thị H và có 03 người con, lớn nhất sinh 2015, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại điều tra cho đến nay (có mặt).

2. **Trương Thành Tr**, sinh năm 1965. ĐKTT: D ấp 4, xã Qui Đ, huyện Bình Ch, thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn B và bà Nguyễn Thị B; Bản thân có vợ tên Nguyễn Ngọc Th và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại điều tra cho đến nay (có mặt).

3. **Nguyễn Công Th**, sinh năm 1974. ĐKTT: Số 6/11 đường Huỳnh Châu S, Khu phố 4, thị trấn Bến L, huyện Bến L, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt

Nam; Con ông Nguyễn Văn U' (chết) và bà Vũ Thị B; Bản thân có vợ tên Nguyễn Ngọc Kim L và có 01 người con sinh năm 1996; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2019, TAND huyện Tân Tr xử phạt 60.000.000đ về tội “đánh bạc”, đã chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích.

Bị cáo được tại ngoại điều tra cho đến nay (có mặt).

4. Phùng Duy V, sinh năm 1976; ĐKTT: Số 39/14 đường Cách Mạng Tháng T, phường Hiệp Th, thành phố Thủ Dầu M, tỉnh Bình D; Chỗ ở: Ấp 5, xã Hưng L, huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phùng Kim T và bà Phạm Thị D; Bản thân có vợ tên Lê Thị Thúy và có **01 người con sinh năm 2011**; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại điều tra cho đến nay (có mặt).

5. Nguyễn Thị T, sinh năm 1970; Nơi cư trú: ĐKTT: Ấp 1, xã Phước L, huyện Bến L, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 3/12; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Tr(chết) và Trương Thị V; Bản thân có chồng tên Trương Ngọc M(chết) và 02 người con lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 1999; Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 08/3/2021, Nguyễn Thị T bị Công an huyện Bến L, tỉnh Long An ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 20/QĐ-XPVPHC về hành vi “Đánh bạc” số tiền 1.500.000 đồng, đã đóng phạt ngày 16/3/2021 chưa được xóa tiền sự.

Bị cáo được tại ngoại điều tra cho đến nay (có mặt).

6. Trang Sĩ Tr, sinh năm 1994; ĐKTT: Số 297A/12 ấp 1, xã An Phú T, huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trang Sĩ M và bà Phan Thị Ú; Bản thân có vợ tên Huỳnh Thanh Hồng Ng và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/11/2021 tại nhà tạm giữ công an huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí Minh đến nay (có mặt).

7. Nguyễn Thị B, sinh năm 1967; ĐKTT: Ấp A, xã Phước L, huyện Bến L, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 3/12; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Tr(chết) và Trương Thị V; Bản thân có chồng tên Hồ Văn T và **03 người con, lớn nhất sinh năm 1988; nhỏ nhất sinh năm 1994**; Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 08/3/2021, Nguyễn Thị B bị Công an huyện Bến L, tỉnh Long An ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 14/QĐ-XPVPHC về hành vi “Đánh bạc” số tiền 1.500.000 đồng, đã đóng phạt ngày 10/3/2021 chưa được xóa tiền sự.

Bị cáo được tại ngoại điều tra cho đến nay (có mặt).

8. Thạch Thị K, sinh năm 1982. ĐKTT: Khóm 1, Phường 9, thành phố Trà V, tỉnh Trà Vinh. Tạm trú: Ấp 4, xã Long Tr, huyện Cần Đ, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 5/12; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Dân tộc:

Khome; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thạch Ph và bà Thạch Thị C; Bản thân có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo được tại ngoại điều tra cho đến nay (có mặt).

9. D Thị Thanh T, sinh năm 1983. ĐKTT: số 9/2/8, Hẻm 8, đường Huỳnh Châu S, Khu phố 4, thị trấn Bến L, huyện Bến L, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông D Công T (chết) và bà Nguyễn Thị Kim L(chết); Bản thân có chồng là Võ Minh H và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 01/9/2009, bị TAND huyện Bến L, tỉnh Long An xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 18 tháng về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt, đã đóng án phí và được xóa án tích.

Ngày 11/5/2010, bị TAND huyện C, tỉnh Long An xử phạt 03 tháng tù về tội “Đánh bạc”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/10/2009, đã đóng án phí và được xóa án tích.

Bị cáo được tại ngoại điều tra cho đến nay (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Nguyễn Thị Trà M, sinh năm 1978

ĐKTT: Số 197/2 Hẻm 4, Phan Văn Mãng, khu phố 9, thị trấn Bến L, huyện Bến L, tỉnh Long An. (vắng mặt)

2. Nguyễn Hoàng Kh, sinh năm 1982

ĐKTT: Ấp 3A, xã Phước L, huyện Bến L, tỉnh Long An. (vắng mặt)

3. Trần Minh Th, sinh năm 1988

ĐKTT: Ấp 4, xã Mỹ Y, huyện Bến L, tỉnh Long An. (vắng mặt)

4. Hồ Công D, sinh năm 1996

ĐKTT: Số 25 Bà Chánh Thâu, khu phố 2, thị trấn Bến L, huyện Bến L, tỉnh Long An. (vắng mặt)

5. Bùi Tấn Đ, sinh năm 1976

ĐKTT: Ấp 7B, xã Mỹ Y, huyện Bến L, tỉnh Long An. (vắng mặt)

6. Trần Kim Nh, sinh năm 1985

ĐKTT: Ấp Phú An, xã Phước L, huyện Cần Gi, tỉnh Long An. (vắng mặt)

7. Lê Anh H, sinh năm 1983

ĐKTT: Ấp 1, xã Phước L, huyện Bến L, tỉnh Long An. (vắng mặt)

8. Ngô Vũ Bảo, sinh năm 1989

ĐKTT: Ấp Phước T, xã Long Hi, huyện Bến L, tỉnh Long An. (vắng mặt)

9. Nguyễn Thu Tr, sinh năm 1981
ĐKTT: Số C17/1 ấp 3, xã Bình Ch, huyện Bình Ch, thành phố Hồ Chí Minh.
(vắng mặt)
10. Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm 1991
ĐKTT: Số 98 đường số 28, phường Bình Trị Đ B, quận Bình T, thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)
11. Nguyễn Hà Anh Th, sinh năm 1995
ĐKTT: Số C9/25 ấp 3, xã Bình Ch, huyện Bình Ch, thành phố Hồ Chí Minh.
(vắng mặt)
12. Nguyễn Hồng Qu, sinh năm 1979
ĐKTT: Khu phố 9, thị trấn Bến L, huyện Bến L, tỉnh Long An. (vắng mặt)
13. Bùi Thị Kim Gi
ĐKTT: Ấp 5, xã Phước V, huyện Cần Đ, tỉnh Long An. (vắng mặt)
14. Lê Thị H, sinh năm 1955
ĐKTT: Số 1293/9 Phạm Thế H, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh.
(vắng mặt)
15. Lê Hữu C
ĐKTT: Ấp 2, xã Bàu L, huyện Xuyên M, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. (vắng mặt)
16. Đỗ Châu Tuyết H, sinh năm 1984
ĐKTT: Số 182 Nguyễn Đình Ch, phường 3, thành phố Tân A, tỉnh Long An.
(vắng mặt)
17. Võ Văn Đ
ĐKTT: Ấp Mỹ Đ, xã Phú Đ, huyện Tháp M, tỉnh Đồng Tháp. (vắng mặt)
18. Nguyễn Thị Hậu Gi, sinh năm 1992
ĐKTT: Ấp Phước Bình A, xã Phước Th, huyện Gò D, tỉnh Tây Ninh. (vắng
mặt)
19. Ngô Bùi A, sinh năm 1963
ĐKTT: Số 33 Ngô Gia T, phường 2, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh. (vắng
mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh T có một quán giải khát tên “122” tại Ấp 1, xã Phước L, huyện Bến L, trong quá trình buôn bán T có quen một người tên Nguyễn Minh D (không rõ nhân thân, địa chỉ), ngày 22/10/2021 D có hỏi T mượn địa điểm khu vực chông nuôi gà phía sau quán 122 để tổ chức đánh tài xỉu thắng thua bằng tiền, D sẽ

cho Tiền tiêu xài (chưa rõ cụ thể số tiền), Đồng ý. Vào khoảng 12 giờ ngày 24/10/2021, Tđi đến phụ vợ là Quảng Thị H buôn bán giải khát tại chợ Gò Đen thì D cùng các đối tượng đến khu vực chuồng nuôi gà phía sau quán 122 để tổ chức đánh bạc được thắng thua bằng tiền dưới hình thức tài xỉu. Khi chơi, người làm cái chuẩn bị 01 bộ lắc xí ngầu gồm 03 hột xí ngầu, mỗi hột có 06 mặt đánh dấu bằng chấm tròn từ 01 chấm đến 06 chấm (tương ứng từ 01 đến 06 điểm), 01 chén sứ, 01 nắp nhựa. Hình thức chơi như sau người làm cái sử dụng 03 hột xí ngầu để trên đĩa sứ dùng nắp nhựa úp 03 hột xí ngầu lại, người làm cái lắc xong thì người chơi đặt tiền vào ô “Tài” hoặc ô “Xiu” trên mảnh giấy, người chơi đặt cược từ 50.000đ đến 1.000.000đ. Nếu tổng số chấm trên 03 hột xí ngầu từ 11 điểm trở lên là “Tài”, người đặt “Tài” thắng, người đặt “Xiu” thua, người chơi ăn thua trực tiếp với người làm cái. Nếu tổng số nút trên 03 hột xí ngầu từ 10 điểm trở xuống là “Xiu”, người đặt “Xiu” thắng, người đặt “Tài” thua. Ngoài ra, nếu người làm cái lắc được 03 điểm trên hột xí ngầu giống nhau thì gọi là “bão” nếu tổng điểm trên 03 hột xí ngầu là “3” hoặc “6” hoặc “9” là “bão Xiu”, người đặt “Xiu” thì hòa với người làm cái, người đặt “Tài” thua, nếu số điểm trên 03 hột xí ngầu là “12” hoặc “15” hoặc “18” là “bão Tài”, người đặt “Tài” thì hòa với người làm cái, người đặt “Xiu” thua. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, người tên “Xê” (chưa rõ lai lịch) làm cái lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền cho người chơi đánh bạc gồm Trương Thành Tr, Nguyễn Công Th, Phùng Huy V, Nguyễn Thị T, Diệp Văn T, Nguyễn Thị B, Trang Sĩ Trung, Thạch Thị Kiều, D Thị Thanh T và một số đối tượng khác (chưa rõ lai lịch) thì lực lượng công an xã Phước L kiểm tra và bắt quả tang. Tiền thu giữ trên chiếu bạc là 5.500.000đ; Tiền không xác định chủ sở hữu trong khu vực đánh bạc là 53.100.000đ.

Khi tham gia đánh bạc Phùng Duy V sử dụng 900.000đ; Trương Thành Tr sử dụng 5.500.000đ; Nguyễn Công Th sử dụng 4.500.000đ; Nguyễn Thị T sử dụng 150.000đ; Diệp Văn T sử dụng 1.800.000đ; Trang Sĩ Trung sử dụng 1.700.000đ; Thạch Thị K sử dụng 300.000đ; D Thị Thanh T sử dụng 1.800.000đ để đánh bạc. Tổng số tiền các bị can sử dụng vào mục đích đánh bạc là **16.650.000đ**.

Tại Bản Cáo trạng số 77/CT-VKSBL ngày 15/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến L, tỉnh Long An đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Gá bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; Các bị cáo Trương Thành Tr, Nguyễn Công Th, Phùng Duy V, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị B, Trang Sĩ Tr, Thạch Thị K, D Thị Thanh về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa,

Các bị cáo Nguyễn Thanh T; Trương Thành Tr, Nguyễn Công Th, Phùng Duy V, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị B, Trang Sĩ Tr, Thạch Thị K, D Thị Thanh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo như nội dung Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh T bị truy tố về tội “Gá bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; các bị cáo Trương Thành Tr, Nguyễn Công Th, Phùng Duy V, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị B, Trang Sĩ Tr, Thạch Thị K, D Thị Thanh T bị truy tố về tội “đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng tội các bị cáo, không oan. Các bị cáo đã nhìn nhận

được hành vi phạm tội của các bị cáo là trái pháp luật, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để chăm lo gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến L trong phần luận tội đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, Trong quá trình điều tra, truy tố Nguyễn Thanh T, Trương Thành Tr, Nguyễn Công Th, Phùng Duy V, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị B, Trang Sĩ Tr, Thạch Thị K và D Thị Thanh T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra Trương Thành Tr, Phùng Duy V, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị B, Trang Sĩ Tr, Thạch Thị K phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội lần đầu, hoàn cảnh khó khăn là lao động chính trong gia đình được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Gá bạc”; Các bị cáo Trương Thành Tr, Nguyễn Công Th, Phùng Duy V, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị B, Trang Sĩ Tr, Thạch Thị K, D Thị Thanh T về tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh T từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 50; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Thành Tr từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 50; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Công Th từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 50; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phùng Duy V từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 50; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị T từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 50; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị B từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 50; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trang Sĩ Tr từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 50; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Thạch Thị K từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 50; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo D Thị Thanh T từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

2. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Nguyễn Thanh T, Trương Thành Tr, Nguyễn Công Th, Phùng Duy V, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị B, Trang Sĩ Tr, Thạch Thị K, D Thị Thanh T do áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên căn cứ điểm e khoản 2 Điều 32 Bộ luật Hình sự, đề nghị không xử phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

3.1. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền:

- Tiền trên “chiếu bạc” là 5.500.000đ; Tiền không xác định chủ sở hữu trong khu vực đánh bạc là 53.100.000đ.

- Tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc bao gồm: Của bị cáo Phùng Duy V 900.000đ; Trương Thành Tr 5.500.000đ; Nguyễn Công Th 4.500.000đ; Nguyễn Thị T 150.000đ; Diệp Văn T 1.800.000đ; Nguyễn Thị B 80.000đ; Trang Sĩ Trung 1.700.000đ; Thạch Thị K 300.000đ; D Thị Thanh T 1.800.000đ.

3.2. Tịch thu tiêu hủy: 03 hột xí ngầu; 01 mảnh giấy có ghi chữ Tài- Xỉu; 01 chén bằng sứ; 01 hộp bằng nhựa.

3.3. Giao cơ quan điều tra Công an huyện Bến L tiếp tục tạm giữ, xác minh xử lý đối với các phương tiện:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Amgio, biển số: 62V1- 5015 do Bùi Thị Kim Gi, ngụ: ấp 5, xã Phước V, huyện Cần Đ, tỉnh Long An đứng tên đăng ký sử dụng đã bán lại cho người khác, không xác định ai quản lý, sử dụng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Super Dream, biển số: 59L2- 51649 do Lê Thị H, sinh năm: 1955, ngụ: 1293/9 Phạm Thế Hiển, P.5, Q.8, TP Hồ Chí Minh đứng tên đăng ký sử dụng đã bán lại cho người khác, không xác định do ai quản lý, sử dụng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Damsel, biển số: 72H8- 1370 do Lê Hữu C, ngụ: ấp 2, xã Bàu L, huyện Xuyên M, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu đứng tên đăng ký sử dụng, không xác định được ai quản lý, sử dụng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, biển số: 62K1- 4546 do Đỗ Châu Tuyết H, sinh năm: 1984, ngụ: 182 Nguyễn Đình Chiểu, P.3, TP Tân An, tỉnh Long

An đứng tên đăng ký sử dụng, hiện đã bán cho người khác, không xác định là ai quản lý, sử dụng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Jamaha Sirius, biển số: 66N2- 1259 do Võ Văn Đ, ngụ: ấp **Mỹ Đ**, xã Phú Đ, huyện Tháp M, tỉnh Đồng Tháp đứng tên đăng ký sử dụng, hiện không xác định ai quản lý, sử dụng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Jamaha Sirius, biển số: 70F1- 20991 do Nguyễn Thị Hậu Gi, sinh năm: 1992, ngụ: ấp Phước Bình A, xã Phước Th, huyện Gò D, tỉnh Tây Ninh đứng tên đăng ký sử dụng, hiện không xác định được ai quản lý, sử dụng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SS50, biển số: 58HC- 2950 do Ngô Bùi A, ngụ: 33 Ngô Gia Tự, P.2, Q.10, TP Hồ Chí Minh đứng tên đăng ký sử dụng đã bán lại cho người khác, hiện không xác định do ai quản lý, sử dụng.

- 01 xe mô tô biển số: 50K1- 4338 không có trong hệ thống quản lý đăng ký phương tiện.

Lời nói sau cùng các bị cáo nhìn nhận hành vi của các bị cáo là trái pháp luật, gây mất trật tự xã hội, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[2] Xét hành vi của bị cáo: Các bị cáo Nguyễn Thanh T, Trương Thành Tr, Nguyễn Công Th, Phùng Duy V, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị B, Trang Sĩ Tr, Thạch Thị K, D Thị Thanh T khai nhận tại tòa, Khoảng 12 giờ 0 phút ngày 24/10/2022, Nguyễn Thanh T cho Nguyễn Minh D (chưa rõ lai lịch) thuê mượn địa điểm khu vực chuồng gà phía sau quá 122 tại Ấp 1, xã Phước L, huyện Bến L, tổ chức chơi đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức lắc “Tài - Xiu”, người làm cái sử dụng 03 hột xí ngầu để trên đĩa sứ dùng nắp nhựa úp 03 hột xí ngầu lại, người làm cái lắc xong thì người chơi đặt tiền vào ô “Tài” hoặc ô “Xiu” trên mảnh giấy, người chơi đặt cược từ 50.000đ đến 1.000.000đ. Nếu tổng số chấm trên 03 hột xí ngầu từ 11 điểm trở lên là “Tài”, người đặt “Tài” thắng, người đặt “Xiu” thua, người chơi ăn thua trực tiếp với người làm cái. Nếu tổng số nút trên 03 hột xí ngầu từ 10 điểm trở xuống là “Xiu”, người đặt “Xiu” thắng, người đặt “Tài” thua. Ngoài ra, nếu người làm cái lắc được 03 điểm trên hột xí ngầu giống nhau thì gọi là “bão” nếu tổng điểm trên 03 hột xí

ngẫu là “3” hoặc “6” hoặc “9” gọi là “bão Xiu”, người đặt “Xiu” thì hòa với người làm cái, người đặt “Tài” thua, nếu số điểm trên 03 hột xí ngẫu là “12” hoặc “15” hoặc “18” gọi là “bão Tài”, người đặt “Tài” thì hòa với người làm cái, người đặt “Xiu” thua. Những người tham gia gồm Trương Thành Tr, Nguyễn Công Th, Phùng Duy V, Nguyễn Thị T, Diệp Văn T, Nguyễn Thị B, Trang Sĩ Tr, Thạch Thị K, D Thị Thanh T và nhiều đối tượng khác. Tất cả chơi liên tục đến 12 giờ ngày 24/10/2021 đến 22 giờ 00 phút cùng ngày thì bị Lực lượng Công an huyện Bến L bắt quả tang tiền trên chiếu bạc 5.500.000đ và tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc **16.650.000 đồng**.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo là những người có đầy đủ năng lực, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ là tình hình trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự quản lý hành chính của nhà nước và là mầm mống của các loại tội phạm khác.

Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thanh T đủ yếu tố cấu thành tội “Gá bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; Các bị cáo Trương Thành Tr, Nguyễn Công Th, Phùng Duy V, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị B, Trang Sĩ Tr, Thạch Thị K, D Thị Thanh đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến L đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các Bị cáo không có tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra, truy tố Nguyễn Thanh T, Trương Thành Tr, Nguyễn Công Th, Phùng Duy V, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị B, Trang Sĩ Tr, Thạch Thị K và D Thanh Tuyên thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra Trương Thành Tr, Phùng Duy V, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị B, Trang Sĩ Tr, Thạch Thị K phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội lần đầu, các bị cáo Nguyễn Thanh T, Trương Thành Tr, Nguyễn Công Th, Phùng Duy V, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị B, Trang Sĩ Tr, Thạch Thị K và D Thanh Tuyên có hoàn cảnh khó khăn là lao động chính trong gia đình được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự quản lý hành chính của nhà nước. Vì vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo cần được xử lý nghiêm, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng mới có tác dụng trong đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Khi lượng hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến vai trò của từng bị cáo trong vụ án để xác định mức hình phạt cho phù hợp, cụ thể: Đối với bị cáo Tchuân bị địa điểm phạm tội để thu lợi bất chính; Đối với bị cáo Nguyễn Công Th đã từng kết án về tội “đánh bạc”, bị cáo D Thị Thanh T đã từng bị kết án về tội “lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “đánh bạc” nhưng không nhìn nhận hành vi mà còn tiếp tục phạm tội đánh bạc nên mức hình phạt được áp dụng đối với bị cáo Tuấn, Thành và Tuyền sẽ cao hơn các bị cáo khác.

Xét tính chất của vụ án, vai trò của từng bị cáo; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Hội đồng xét xử xét thấy, bản thân các bị cáo có công việc ổn định, có nơi cư trú rõ ràng và là lao động chính của gia đình phải nuôi vợ, con. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các bị cáo đã nhìn nhận được hành vi phạm tội và thể hiện sự ăn năn, hối cải. Vì vậy, chưa đến mức cần thiết bắt các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn mà chuyển sang hình phạt tiền thật nặng cũng đủ sức răn đe, giáo dục và cải tạo các bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt đối với từng bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên căn cứ điểm e khoản 2 Điều 32; khoản 3 Điều 321; khoản 3 Điều 322 Bộ luật Hình sự, không xử phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án:

[7.1] Về số tiền tham gia đánh bạc, thu giữ tại khu vực đánh bạc: Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung vào ngân sách nhà nước, cụ thể:

- Tiền trên “chiếu bạc” là 5.500.000đ; Tiền không xác định chủ sở hữu trong khu vực đánh bạc là 53.100.000đ.

- Tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc bao gồm: Của bị cáo Phùng Duy V 900.000đ; Trương Thành Tr 5.500.000đ; Nguyễn Công Th 4.500.000đ; Nguyễn Thị T 150.000đ; Diệp Văn T 1.800.000đ; Trang Sĩ Trung 1.700.000đ; Thạch Thị K 300.000đ; D Thị Thanh T 1.800.000đ.

[7.2] Tịch thu tiêu hủy: 03 hột xí ngầu; 01 mảnh giấy có ghi chữ Tài- Xiu; 01 chén bằng sứ; 01 hộp bằng nhựa.

[7.3] Giao cơ quan điều tra Công an huyện Bến L tiếp tục tạm giữ, xác minh xử lý theo quy định pháp luật đối với các phương tiện:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Amgio, biển số: 62V1- 5015 do Bùi Thị Kim Gi, ngụ: ấp 5, xã Phước V, huyện Cần Đ, tỉnh Long An đứng tên đăng ký sử dụng đã bán lại cho người khác, không xác định ai quản lý, sử dụng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Super Dream, biển số: 59L2- 51649 do Lê Thị H, sinh năm: 1955, ngụ: 1293/9 Phạm Thế Hiển, P.5, Q.8, TP Hồ Chí Minh đứng tên đăng ký sử dụng đã bán lại cho người khác, không xác định do ai quản lý, sử dụng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Damsel, biển số: 72H8- 1370 do Lê Hữu C, ngụ: ấp 2, xã Bàu L, huyện Xuyên M, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu đứng tên đăng ký sử dụng, không xác định được ai quản lý, sử dụng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, biển số: 62K1- 4546 do Đỗ Châu Tuyết H, sinh năm: 1984, ngụ: 182 Nguyễn Đình Chiểu, P.3, TP Tân An, tỉnh Long An đứng tên đăng ký sử dụng, hiện đã bán cho người khác, không xác định là ai quản lý, sử dụng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Jamaha Sirius, biển số: 66N2- 1259 do Võ Văn Đ, ngụ: ấp Mỹ Đ, xã Phú Đ, huyện Tháp M, tỉnh Đồng Tháp đứng tên đăng ký sử dụng, hiện không xác định ai quản lý, sử dụng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Jamaha Sirius, biển số: 70F1- 20991 do Nguyễn Thị Hậu Gi, sinh năm: 1992, ngụ: ấp Phước Bình A, xã Phước Th, huyện Gò D, tỉnh Tây Ninh đứng tên đăng ký sử dụng, hiện không xác định được ai quản lý, sử dụng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SS50, biển số: 58HC- 2950 do Ngô Bùi A, ngụ: 33 Ngô Gia Tự, P.2, Q.10, TP Hồ Chí Minh đứng tên đăng ký sử dụng đã bán lại cho người khác, hiện không xác định do ai quản lý, sử dụng.

- 01 xe mô tô biển số: 50K1- 4338 không có trong hệ thống quản lý đăng ký phương tiện.

[7.4] Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến L có thu giữ của Phùng Duy V 01 điện thoại Nokia màu đen; của Trương Thành Tr 01 điện thoại Iphone 5S, 01 xe mô tô 62M1- 59189; của Nguyễn Công Th 01 điện thoại Nokia màu đen; của Nguyễn Thị T 01 điện thoại Nokia màu đen; của Diệp Văn T01 điện thoại Nokia, 01 xe mô tô biển số 52T1-3709; của Nguyễn Thị B 01 điện thoại Intel; của Trang Sĩ Trung 01 điện thoại Nokia màu đen, 01 xe mô tô biển số 69L1-00301; của Thạch Thị K 7.900.000đ, 01 điện thoại Sam sung J7, 01 xe mô tô biển số 64B1- 61724; của D Thị Thanh T 182.000.000đ; của Nguyễn Thị Trà M số tiền 50.000đ, 01 điện thoại Nokia màu đen; của Trương Thị Bạch Tuyết 01 xe mô tô biển số 62N1- 45607; của Hồ Công D 9.000.000đ, 01 điện thoại Iphone 11, 01 điện thoại Nokia màu đen; của Bùi Tấn Đ 01 xe mô tô nhãn hiệu, biển số: 53S6- 7532; của Trần Kim Nh 01 xe mô tô nhãn hiệu Piaggio, biển số: 62N1- 61372; của Lê Anh H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số: 52N8- 3574; của Ngô Vũ Bảo 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, biển số: 59E1 17373; của Nguyễn Thị Thu Th 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 59N2- 65480, SK: RLHJF5801EY252062, SM: JF58E0252147; của Nguyễn Hà An Thuận 01 xe mô tô nhãn hiệu honda Wave màu trắng, biển số: 59N2- 48852, SK: 214DY- 290787, SM: C12E- 5290489; của Nguyễn Hồng Qu 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Best, biển số: 62F7- 3891, SK: FD110-100971, SM: LC152FMH- 01043221; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airbalde, biển số: 59N2- 32831, SK: 601DY- 002610 do Nguyễn Thị Út, sinh năm: 1979 đứng tên chủ sở hữu, cho Trang mượn sử dụng. Qua điều tra, xác minh các tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến L đã trả lại các tài sản này cho chủ sở hữu là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét đến.

[8] Đối với hành vi của các đối tượng liên quan:

Đối với bị can Diệp Văn T, hiện nay không xác định ở đâu, cơ quan điều tra tách hành vi đánh bạc bị can Tra quyết định truy nã bị can T để tiếp tục điều tra xử lý theo qui định là phù hợp.

Hiện nay cơ quan điều tra chưa xác định được Nguyễn Minh D, người tên “Xệ” là ai, ở đâu nên cơ quan điều tra tách hành vi tổ chức đánh bạc của D, “Xệ” để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

Đối với Hành vi tham gia đánh bạc của Nguyễn Thị Trà M không đủ dấu hiệu cấu thành tội đánh bạc, cơ quan điều tra chuyển xử lý hành chính theo qui định của pháp luật là phù hợp.

Đối với hành vi tham gia đánh bạc dưới hình thức tài-xiú của Trương Thị Bạch Tuyết có dấu hiệu tội đánh bạc (Tuyết đã bị xử lý hành chính vào tháng 3/2021) nhưng hiện nay Tuyết đã chết (giấy báo tử số 113/2021 ngày 31/12/2021) nên cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

[9] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thanh T, Trương Thành Tr, Nguyễn Công Th, Phùng Duy V, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị B, Trang Sĩ Tr, Thạch Thị K, D Thị Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “gá bạc”; các bị cáo, Trương Thành Tr, Nguyễn Công Th, Phùng Duy V, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị B, Trang Sĩ Tr, Thạch Thị K, D Thị Thanh T phạm tội “đánh bạc”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh T 60.000.000 (sáu mươi triệu) đồng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 50; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Thành Tr 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 50; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Công Th 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 50; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phùng Duy V 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 50; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị T 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 50; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị B 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 50; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trang Sĩ Tr 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 50; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Thạch Thị K 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 50; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo D Thị Thanh T 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng.

2. Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 75.250.000 đồng, bao gồm:

- Tiền trên “chiếu bạc” là 5.500.000 đồng; Tiền không xác định chủ sở hữu trong khu vực đánh bạc là 53.100.000 đồng.

- Tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc bao gồm: Của bị cáo Phùng Duy V 900.000 đồng; Trương Thành Tr 5.500.000 đồng; Nguyễn Công Th 4.500.000 đồng; Nguyễn Thị T 150.000 đồng; Diệp Văn T 1.800.000 đồng; Trang Sĩ Trung 1.700.000 đồng; Thạch Thị K 300.000 đồng; D Thị Thanh T 1.800.000 đồng.

(theo giấy ủy nhiệm chi ngày 20/9/2022 và ngày 19/01/2023 tại Kho bạc nhà nước huyện Bến L)

2.2. Tịch thu tiêu hủy: 03 hột xí ngầu; 01 mảnh giấy có ghi chữ Tài-Xiú; 01 chén bằng sứ; 01 hộp bằng nhựa.

2.3. Giao cơ quan điều tra Công an huyện Bến L tiếp tục tạm giữ, xác minh xử lý theo quy định pháp luật đối với các phương tiện:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Amgio, biển số: 62V1- 5015 do Bùi Thị Kim Gi, ngụ: ấp 5, xã Phước V, huyện Cần Đ, tỉnh Long An đứng tên đăng ký sử dụng đã bán lại cho người khác, không xác định ai quản lý, sử dụng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Super Dream, biển số: 59L2- 51649 do Lê Thị H, sinh năm: 1955, ngụ: 1293/9 Phạm Thế Hiển, P.5, Q.8, TP Hồ Chí Minh đứng tên đăng ký sử dụng đã bán lại cho người khác, không xác định do ai quản lý, sử dụng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Damsel, biển số: 72H8- 1370 do Lê Hữu C, ngụ: ấp 2, xã Bàu L, huyện Xuyên M, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu đứng tên đăng ký sử dụng, không xác định được ai quản lý, sử dụng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, biển số: 62K1- 4546 do Đỗ Châu Tuyết H, sinh năm: 1984, ngụ: 182 Nguyễn Đình Chiểu, P.3, TP Tân An, tỉnh Long An đứng tên đăng ký sử dụng, hiện đã bán cho người khác, không xác định là ai quản lý, sử dụng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Jamaha Sirius, biển số: 66N2- 1259 do Võ Văn Đ, ngụ: ấp Mỹ Đ, xã Phú Đ, huyện Tháp M, tỉnh Đồng Tháp đứng tên đăng ký sử dụng, hiện không xác định ai quản lý, sử dụng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Jamaha Sirius, biển số: 70F1- 20991 do Nguyễn Thị Hậu Gi, sinh năm: 1992, ngụ: ấp Phước Bình A, xã Phước Th, huyện Gò D, tỉnh Tây Ninh đứng tên đăng ký sử dụng, hiện không xác định được ai quản lý, sử dụng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SS50, biển số: 58HC- 2950 do Ngô Bùi A, ngụ: 33 Ngô Gia Tự, P.2, Q.10, TP Hồ Chí Minh đứng tên đăng ký sử dụng đã bán lại cho người khác, hiện không xác định do ai quản lý, sử dụng.

- 01 xe mô tô biển số: 50K1- 4338 không có trong hệ thống quản lý đăng ký phương tiện.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Thanh T, Trương Thành Tr, Nguyễn Công Th, Phùng Duy V, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị B, Trang Sĩ Tr, Thạch Thị K, D Thị Thanh T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Ân – Lê Văn Thuận

Lê Hùng Cường

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Bến L;
- VKSND tỉnh Long An;
- Sở Tư Pháp tỉnh Long An;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Bến L;
- Chi cục THADS huyện Bến L;
- Lưu: Ấn văn, Hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hùng Cường

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Lê Hùng Cường

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Bến L;
- VKSND tỉnh Long An;
- Sở Tư Pháp tỉnh Long An;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Bến L;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bến L;
- Chi cục THADS huyện Bến L;
- Lưu: Ấn văn, Hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Đông

